

Mật Tạng Bộ 1 -No 856 (Tr.174\_ Tr.176)

**ĐẠI TỶ LÔ GIÁ NA THÀNH PHẬT  
THẦN BIẾN GIA TRÌ KINH**  
Lược là: “**Thất Chi Niệm Tụng Tùy Hành Pháp**”

Hán dịch: Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí **BÁT KHÔNG**  
Việt dịch: **VỌNG CHI - HUYỀN THANH**  
Sưu tập Thủ Ấn và phục hồi Phạn Chú: **HUYỀN THANH**

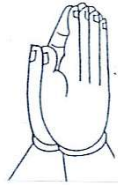
Cúi lạy Vô Ngại Trí  
Mật Giáo, ý sinh tử  
Y theo **Tu Đa La** (Sūtra: Khế Kinh)  
Nhiếp Pháp **Tùy Hành** này  
Hạnh Chân Ngôn, Bồ Tát  
**Vô Trụ Vô Đẳng** Thệ  
Ngữ mật, Thân cũng mật  
Sau làm Hạnh tương ứng  
\_ Tam Muội Gia Chân Ngôn là :

“**Ná Mạc Tam Mãn Đa Mẫu Đà Nam (1) Án A Tam Minh (2) Đê-Ly Tam Minh  
(3) Tam Ma Duệ (4) Sa-Phộc Hạ**”

ॐ म् नमः शं भु वं नमः ॐ नमः शं भु वं नमः ॐ नमः शं भु वं नमः ॐ नमः शं भु वं नमः

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM\_ ASAME TRISAME SAMAYE \_  
SVĀHĀ.

Khế này là cùng các Luân (các ngón tay)  
Mật hợp dựng hai Không (2 ngón cái)  
Năm nơi: Đỉnh, vai (Vai trái, vai phải), tim  
Sau cùng thêm yết hầu



\_ Tiếp, kết **Pháp Giới Sinh**  
Cờ biểu của Mật Tuệ  
Tịnh nghiệp: Thân, Khẩu, Ý  
Chuyển khắp cả thân mình  
Pháp Giới Sinh Chân Ngôn là”

**Ná Mạc Tam Mãn Đa Mẫu Đà Nam (1) Đạt Ma Đà Đồ Sa-Phộc Bà Phộc Cú  
Hàm (2)**

ॐ म् नमः शं भु वं नमः ॐ नमः शं भु वं नमः ॐ नमः शं भु वं नमः ॐ नमः शं भु वं नमः

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM\_ (RAM)\_ DHARMA-DHĀTU  
SVABHĀVAKA-UHĀM

Tay Bát Nhã (tay phải) Tam Muội (Tay trái)  
Đều nắm Kim Cương Quyền  
Cùng nhau dựng phương Phong (ngón trỏ)  
Ngay thẳng hợp cùng nhau



**“Ná Mạc Tam Mãn Đa Phộc Nhật La Nấm, Chiến Noa, Ma Hạ Lô Sái Noa, Tát-Pha Tra Gia Hồng Đát-La Tra Hám Hàm ”**

ॐ नमः समन्तवज्रानाम् चण्डा महा-रोषणा स्फाट्या

NAMAḤ SAMANTA-VAJRAṆĀM\_ CAṆḌA MAHĀ-ROṢANA SPHAṬYA  
HŪM TRĀṬ HĀM MĀM

Định (tay trái) Không (ngón cái) đè Địa (ngón út) Thủy (ngón vô danh)

Phong (ngón trỏ) Hỏa (ngón giữa) thẳng ở tim

Tuệ Kiếm cũng như vậy

Rời bao (ra khỏi vỏ) hay thành nguyện



\_ Tiếp, dùng **Như Lai Câu**

Thỉnh Tôn với Thánh Chúng

Tương ứng phương tiện Mật

Y Bản Thệ mà dạy

Như Lai Câu Chân Ngôn là:

**“Ná Mạc Tam Mãn Đa Mẫu Đà Nấm, Ác, Tát Phộc Đát-La, Bát-La Đề Hạ Đê, Đát Tha Nghiệt Đẳng Củ Xả, Mạo Địa Trát Ly-Gia, Pha Ly Bồ La Ca, Sa-Phộc Hạ”**

ॐ नमः समन्तबुद्धानाम् अहं सर्वत्रा अप्रतिहते तथगत-अमुषा बोधि-कर्या परिपुंराका स्वहं

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM\_ AḤ SARVATRA APRATIHATE  
TATHĀGATA-AMKUŚA BODHI-CARYA PARIPŪRAKA\_ SVĀHĀ

Chỉ Quán (hai bàn tay) cùng cài trong

Hợp chặt, dựng Trí phong (ngón trỏ của tay phải)

Hơi co ở phần đầu

Các Luân khác như vòng



Sức Bi Nguyện Thánh Giả

Tùy thỉnh đều giáng đến

Dâng hiến Tam Muội Gia

Minh Khế như trước nói

Đã trình Bản Thệ xong

Nên quyết định tương ứng

\_ Tiếp nên tùy sức chia

Cúng dường tỏ tâm thành

Ú Già, Hương, Thực, Đẳng

Cho đến chút hoa, nước

Hoặc chỉ vận Tâm tướng



Chân Ngôn, **Mẫu Đà La** (Mudra: Ân)

Như trước đã phân biệt

Đã làm nghiêm bị xong

Nên làm **Khế Căn Bản**

Lại gia ở năm nơi

Chuyển bảy hoặc lại ba

Buông Ân trên đỉnh mở

Bán Già, chinh Thân Ý

Hoặc ngồi thể tương ứng

Tùy cách như Giáo Thuyết

Chính diện trụ trước thân

Nhìn một Tượng tròn sáng

Thanh Tĩnh không dấu diêm

Giống như vành trăng tròn

Trong có hình Bản Tôn

Diệu sắc vượt ba cõi

Lựa là mặc nghiêm thân

Mão báu, tóc buông rũ

**Tam Ma Địa** (Samādhi) lặng yên

Sáng rực hơn ánh điện

Giống như giữa gương trong

Sâu thăm hiện chân dung

Hiện hình ảnh: vui, giận

Cầm giữ Đẳng Dữ Nguyên

Thân Chính Thụ, tương ứng

Tâm sáng suốt không loạn

**Vô Tướng**: Thê Pháp Tĩnh

Nên nguyện cứu quần sinh

Chuyên trú mà trì niệm

Cho đến hết hạn số (túc số)

Khi mệt mới nghỉ

Lại kết **Ân Phổ Thông**

Chân thành bày tỏ nguyện

Ân trọng lễ Thế Tôn

Tả (bên trái) chuyển đao Vô Động

Giải nơi Kết Hộ trước

Rời trình khế Bản Tôn

Bung mở trên đỉnh đầu

Tâm đưa đến Thánh Thiên

Năm luân chông đất, lễ

Xong khởi theo việc thiện

Sau Hội, như ban đầu

Một thời cùng hai, ba

Hoặc bốn đều như vậy

Ngoài ra, đi khắp Tháp

Tắm Tượng, chuyển **Đại Thừa** (Mahā-yāna)  
Tô điểm **Man Trà La** (Maṇḍala)  
Rải hoa, khen Phật Đức  
Hoặc lại không tạp niệm  
Chuyên chú **Không** (Śūnya) **Đẳng Dẫn** (Samāhita)  
Dùng ba nghiệp tịnh này  
**Tất Địa** (Siddhi) mau hiện tiền  
Lực Thánh, sự gia trì  
Vi Hạnh Nguyên: tương ứng  
Chư Hữu vui tu tập  
Tùy Thầy mà thọ học  
Trì Minh truyền Bản Giáo  
Không vượt **Tam Muội Gia** (Samaya: Bản Thệ)  
Siêng năng không gián đoạn  
Lìa chướng với say sưa  
Hành theo nơi tu học  
Tất Địa tùy sức thành  
Ta y **Kinh Đại Nhật**  
Lược nói hạnh Du Kỳ  
Tu chứng, Phước thù thắng  
Thấm khắp các Hữu Tình.

KINH ĐẠI TỶ LÔ GIÁ NA  
LƯỢC BÀY THẮT CHI NIỆM TỤNG NGHI QUỸ PHÁP  
\_MỘT QUYỂN (Hết)\_

Hiệu chỉnh xong vào ngày 25/04/2011